

Bản án số: 113/2023//HSST

Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Song Hoàn
2. Ông Hà Văn Trường

-Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đoàn Văn Hồng -Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Anh K, sinh năm 1994 tại tỉnh An Giang HKTT: xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An Giang; Nơi ở khi bị bắt: phường Nguyễn An Ninh, Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Họ tên cha: Trần Văn S, sinh năm: 1962; Họ tên mẹ: Huỳnh Thị T, sinh năm: 1962; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ út; Chưa có vợ con.

Tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

+ Tại bản án số 07/2012/HSST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân Th phố Vũng Tàu, tỉnh BRVT, Trần Anh K bị tuyên xử 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

+ Tại bản án số 195/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân Th phố Vũng Tàu, tỉnh BRVT đã xác định Trần Anh K phạm tội với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” và tuyên xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 20/5/2022, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị hại: Anh Hoàng Công Tr, sinh năm: 1987, nơi cư trú: khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Hồng B, sinh năm: 1968, nơi cư trú: 151/7 đường Hoàng Hoa Thám, phường Thắng Tam, Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt);

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Tấn Th, sinh năm: 1995, nơi cư trú: hẻm 484 đường 30/4, phường Rạch Rừa, Th phố Vũng Tàu (vắng mặt)

2. Anh Phan Văn Tr, sinh năm 2003; địa chỉ: 25/6/22A đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, Th phố Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03/04/2021, anh Hoàng Công Tr, (sinh năm: 1987, nơi cư trú: khu phố Hải Bình, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) điều khiển xe mô tô BKS: 72K1- 421.22, nhãn hiệu Honda, loại xe Airblade, màu đỏ - đen, đến nhà bạn tại ấp 2, xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để chơi. Anh Tr để xe mô tô ở phía sau nhà, đến khoảng 08 giờ ngày 04/4/2021, anh Tr phát hiện xe mô tô BKS: 72K1- 421.22 đã bị kẻ gian đột nhập lấy trộm. Đến ngày 06 tháng 5 năm 2021, anh Tr nhận được thông tin xe mô tô BKS: 72K1- 421.22 đang bị Công an Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tạm giữ nên đã đến Công an xã Tóc Tiên, thị xã Phú Mỹ trình báo vụ việc. Quá trình điều tra xác định:

Do không có xe đi lại nên vào khoảng đầu tháng 04/2021, Trần Anh K đã liên hệ với một người đàn ông tên Huy (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để hỏi mua xe thì Huy đồng ý. Sau đó, Huy cùng hai người đàn ông tên “Bé” và “Bo” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mang 01 xe mô tô biển số: 72K1- 421.22, hiệu Honda, loại xe Airblade, màu đỏ - đen đến phòng trọ K thuê ở hẻm 756 Bình Giã, phường 10, Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để bán xe. Tại đây, Bé và Bo nói cho K biết xe mô tô trên do “xiết nợ” ở thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mà có và bán với giá 10.000.000 đồng thì K đồng ý mua xe, nhưng do Bé và Bo không đưa giấy đăng ký xe nên K chỉ trả trước 5.000.000 đồng và hẹn khi nào đưa giấy đăng ký xe thì K sẽ trả đủ tiền. Một thời gian sau, Bo quay lại gặp K nói xe không có giấy đăng ký xe và bớt cho K 2.000.000 đồng. Lúc này K biết rõ xe mô tô trên do Bé và Bo trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý tiếp tục mua với giá 8.000.000 đồng.

Sau khi mua được xe, K nảy sinh ý định làm giả giấy đăng ký của xe mô tô biển số: 72K1- 421.22 nhằm mục đích cầm xe và bán với giá cao hơn để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Do K có người anh sinh đôi là anh Trần Anh Tuấn, sinh ngày 24/02/1994, nơi cư trú: Khóm Bình Khánh 4, phường Bình Khánh, Th phố Long Xuyên, tỉnh An Giang có khuôn mặt giống K nên K đã mượn của anh Tuấn 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe của anh Tuấn. Sau đó

K sử dụng thông tin trên giấy tờ của anh Tuấn lên mạng xã hội Facebook thuê một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở Th phố Hồ Chí Minh làm giả được một giấy chứng nhận đăng ký xe với thông tin trên giấy đăng ký xe: Số 72 000772; chủ xe: Trần Anh Tuấn; hiệu xe Honda, loại AirBlade, BKS: 72K1-421.22, đề ngày 22/02/2021, được cấp bởi Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT và có chữ ký của Đại tá Lê Doãn Minh - Phó trưởng Công an huyện Xuyên Mộc với giá 1.600.000 đồng.

Đến ngày 28/4/2021, K đến khách sạn Sunland tại số 02 Thi Sách, phường 8, Th phố Vũng Tàu cầm xe cho ông Vũ Hồng B, sinh năm: 1968, nơi cư trú: 151/7 đường Hoàng Hoa Thám, phường Thắng Tam, Th phố Vũng Tàu (là nhân viên bảo vệ của khách sạn) hỏi mượn số tiền 10.000.000 đồng. Do quen biết nên ông B đồng ý cho K mượn. Mặc dù ông B không yêu cầu nhưng K vẫn để lại xe mô tô biển số: 72K1- 421.22 cùng giấy tờ xe giả cho ông B đi lại tránh bị Công an hỏi, thực chất ông B cho K mượn tiền khi nào K có tiền thì ông B chứ không cần giữ xe. Sau khi K để lại xe trên, ông B đã cho anh Vũ Th Nam (làm quản lý trong khách sạn), sinh năm: 1990, nơi cư trú: 127/20 Phạm Hồng Thái, phường 7, Th phố Vũng Tàu mượn để đi lại.

Sáng ngày 06/5/2021, anh Vũ Tấn Th, sinh năm: 1995, nơi cư trú: hẻm 484 đường 30/4, phường Rạch Rùa, Th phố Vũng Tàu gặp K và hỏi có xe bán không thì K nói có 01 xe mô tô loại Honda Ablake, giấy tờ đầy đủ bán với giá 22.000.000 đồng thì anh Th đồng ý mua và nói K đưa đi xem xe. Sau đó, K gọi điện cho ông B lấy lại xe thì ông B nói đã cho anh Vũ Th Nam, mượn. Ông B gọi điện thoại cho anh Nam nói mang xe đến khu vực Ngã tư giếng nước thuộc phường 7, Th phố Vũng Tàu đưa xe cho K dùng ông và nếu K có trả tiền số tiền 10.000.000 đồng thì lấy về cho ông B. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nam vừa mang xe đến điểm hẹn giao cho K thì bị Công an TP Vũng Tàu phát hiện và thu giữ của K gồm: 01 xe mô tô BKS: 72K1-421.22, nhãn hiệu Honda Ablake, màu đỏ đen, số máy: JF6E119437, số khung: PLHJ6301FZ655726; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 72000772; 01 giấy viết tay bán xe ghi thông tin người bán chủ xe anh Hoàng Công Tr, người mua là anh Trần Anh Tuấn; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng bạc; 01 điện thoại ITEL màu đỏ và tiền mặt 650.000 đồng. Sau khi làm việc với Công an Th phố Vũng Tàu, K đã bỏ trốn đến ngày 20/5/2022 thì bị Cơ quan CSĐT công an thị xã Phú Mỹ bắt theo quyết định truy nã (BL: 42-130).

*** Định giá tài sản:** Tại bản Kết luận số 60/KL-HĐ.ĐGTS ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá thị xã Phú Mỹ xác định: 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 72K1-421.22 màu đỏ - đen mua mới vào tháng 05/2017 tính đến thời điểm ngày 04/4/2021 đã qua sử dụng giá trị còn lại là 28.200.000 đồng” (BL: 43-44).

*** Trung cầu giám định:** Tại bản kết luận giám định số 94/KL.GĐ-PC09-TL ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số: 72000772, mang tên Trần Anh Tuấn, đề ngày 22/02/2021 là giả” (BL:47).

Tại cơ quan Công an, K khai không có phương tiện đi lại, khi mua xe bản thân biết rõ xe do phạm tội mà có, giá rẻ nên mua. Sau khi mua xe K đã lên mạng cung cấp thông tin để mua làm giả giấy tờ xe để khi cầm, bán xe tránh sự phát hiện. Lời khai của K phù hợp về thời gian, đặc điểm phương tiện, vật chứng thu giữ được.

Quá trình điều tra, bị cáo K Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng:**

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS: 72K1-421.22 màu đỏ - đen. Kết quả điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Công Tr có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe cho anh Tr theo Quyết định xử lý vật chứng số 91/QĐ ngày 18/10/2021 (BL:41).

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Anh Tuấn. Kết quả điều tra xác định anh Tuấn không biết K mượn các giấy tờ trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe cho anh Tuấn theo Quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ ngày 15/7/2022.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 72000772 giả hiện chuyển theo hồ sơ vụ án; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng bạc; 01 điện thoại ITEL màu đỏ và tiền mặt 650.000 đồng, hiện chuyển cơ quan Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu quản lý chờ xử lý.

***Giải quyết dân sự:** anh Hoàng Công Tr sau khi nhận lại chiếc xe không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 301A/CT-VKS ngày 22/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Vũng Tàu đã truy tố Trần Anh K về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 và điểm e khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Anh K về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Anh K mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 341 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Trần Anh K mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Đề nghị áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai tội danh đối với bị cáo.

Bị cáo K Th khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo

trạng và Luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Th phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng gồm bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Quá trình điều tra, những người này đã có lời khai rõ ràng. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng; phù hợp kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra lại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng đầu tháng 4/2021, tại hẻm 756 Bình Giã, Phường 10, Th phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Trần Anh K biết rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số: 72K1-421.22 màu đỏ - đen giá trị còn lại 28.200.000 đồng là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng. Để thuận tiện cho việc đi lại và bán xe mô tô biển số: 72K1-421.22 với giá cao hơn vào khoảng giữa tháng 4/2021, K đã thuê một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm giả 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 72000772, mang tên Trần Anh Tuấn cho xe mô tô biển số: 72K1-421.22 đến ngày 06/5/2021 khi K đang chuẩn bị bán xe mô tô biển số: 72K1-421.22 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả thì bị phát hiện thu giữ cùng tang vật.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên các hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Bị cáo có 02 tiền án, cụ thể: Tại bản án số 07/2012/HSST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân Th phố Vũng Tàu, tỉnh BRVT, Trần Anh K bị tuyên xử 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; Tại bản án số 195/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân Th phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT đã xác định

Trần Anh K phạm tội với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” và tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo bị truy tố theo tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” đối với cả hai tội theo điểm đ khoản 2 Điều 323 và điểm e khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này vừa xâm phạm trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính vừa xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đồng thời có nguy cơ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân nếu không được phát hiện và ngăn chặn kịp thời. Do đó, cần phải xử phạt để răn đe, giáo dục bị cáo; đồng thời phòng chống phạm tội tương tự có thể xảy ra.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th khẩn khai báo về hành vi của mình, vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS: 72K1-421.22 màu đỏ - đen. Kết quả điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Công Tr có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại chiếc xe cho anh Tr theo Quyết định xử lý vật chứng số 91/QĐ ngày 18/10/2021 là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Anh Tuấn. Kết quả điều tra xác định anh Tuấn không biết K mượn các giấy tờ trên để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe cho anh Tuấn theo Quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ ngày 15/7/2022 là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang số: 72000772 là chứng cứ của vụ án nên cần chuyển theo hồ sơ;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng bạc; 01 điện thoại Itel màu đỏ là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền mặt 650.000 đồng thu của bị cáo, không chứng minh được có liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với vụ trộm cắp chiếc xe của anh Hoàng Công Tr; K khai các đối tượng Huy, Bé, Bo (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán chiếc xe này cho K, quá trình điều tra chưa đủ tài liệu, chứng cứ để khởi tố bị can, nên chưa xử lý. Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự số 08/QĐ, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án số 20/QĐ ngày ngày 18/7/2022. Đề nghị CQĐT Công an Th

phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi ông Vũ Hồng B cho K mượn số tiền 10.000.000 đồng, khi nào có tiền thì sẽ trả lại cho ông B, K đã để lại xe và giấy tờ cho ông B sử dụng không nhằm mục đích gian dối để chiếm đoạt tiền của ông B nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với K về hành vi này là có căn cứ.

- Đối với hành vi K rao bán xe trên kèm giấy tờ giả với giá 22.000.000 đồng, anh Vũ Tấn Th đề nghị xem xe, K đã nói ông B bảo anh Nam mang xe đến giao cho K thì bị cơ quan Công an bắt giữ nên K chưa kịp mang xe cho anh Th xem. Vì vậy, giao dịch giữa K và anh Th chưa được xác lập nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với K về hành vi này là có căn cứ.

- Đối với người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) làm giả giấy đăng ký xe cho K. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an Th phố Vũng Tàu tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi phạm tội, khi nào xác minh để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Anh K** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Áp dụng đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Anh K 03 (ba) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Anh K 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung bị cáo Trần Anh K phải chịu của hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

2. Về vật chứng:

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả số: 72000772;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng bạc; 01 điện thoại ITEL màu đỏ;

Trả lại cho bị cáo K tiền mặt 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng)

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 30/BB.CCTHADS ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Th phố Vũng Tàu; giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự Th phố Vũng Tàu ngày 01/11/2022 tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước (BL179)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Anh K phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Song Hoàn

Hà Văn Tr

Phạm Thị Hiếu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Th phố Vũng Tàu;
- Công an Th phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Th phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Khoe

Nguyễn Anh Đắc

Phạm Thị Hiếu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Th phố Vũng Tàu;
- Công an Th phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Th phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Th phố Vũng Tàu;
- Công an Th phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Th phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; các bị hại; Người đại diện hợp pháp của các bị hại; NCQL&NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND Th phố Vũng Tàu;
- Công an Th phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự Th phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại; NCQL&NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

